TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **29**/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 17 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Trương Bá Ph, sinh năm 1982.

- Chị Văn Thị C, sinh năm 1983.

Cùng nơi ĐKHKTT và cư trú: Tổ dân phố Số 3, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/02/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Bá Ph và chị Văn Thị C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có hai con chung, gồm: Cháu Trương Bá Ph, sinh ngày 27/12/2010 và cháu Trương Văn C, sinh ngày 26/11/2014. Hiện tại hai cháu đang ở cùng anh chị. Khi ly hôn anh chị thoả thuận: Giao cả hai cháu Ph, C cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 03 triệu đồng từ tháng 02/2020 cho đến khi cháu Ph và cháu C trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: Anh Ph và chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Ph và chị C tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Bá Ph và chị Văn Thị C.

- Về con chung: Có hai con chung, gồm: Cháu Trương Bá Ph, sinh ngày 27/12/2010 và cháu Trương Văn C, sinh ngày 26/11/2014. Giao cháu Ph và cháu C cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 03 triệu đồng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi cháu Ph và cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Ph được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị C và anh Ph tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn, dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003375 ngày 06/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh Ph và chị C đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Lộc Tân, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang